

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN S - TP ĐÀ NẴNG
Bản án số: 134/2020/HSST
Ngày: 30/11/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Phước Hòa.

Các hội thẩm nhân dân: - Bà Phan Thị Mười.

- Ông Nguyễn Kim Thành.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân - Cán bộ Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: bà Lưu Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 132/2020/TLST - HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với:

* *Bị cáo:* Nguyễn Như H, tên gọi khác: không; sinh ngày: 23.7.1995; tại thành phố Đà Nẵng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 29, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng; chỗ ở: phòng 407, chung cư F2, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: thợ nhôm kính; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam. con ông Nguyễn Như L (sinh năm: 1975), con bà Phan Thị T (sinh năm: 1972), cùng trú tại: tổ 27, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án: ngày 19/5/2018, bị TAND quận S xử phạt 30 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 18/01/2020, chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: chưa;

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang ngày 17/9/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận S, có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Đặng Văn H (H1), sinh năm: 1993; trú tại: K45/25 Mai Hắc Đế, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

* *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Trùng D, sinh năm: 1957; trú tại: tổ 31 phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ ngày 17/9/2020, Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an quận S phối hợp với Công an phường N tiến hành kiểm tra hành chính phòng 407, khu chung cư F2 N. Tại thời điểm kiểm tra, trong phòng có 02 đối tượng là Nguyễn Như H và Đặng Văn H. Tiếp tục kiểm tra, lực lượng công an phát hiện tại sân phơi đồ có 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép ma túy và tại phòng ngủ của H có một hộp màu vàng chứa một gói ni lông diện tích (03 x 05)cm bên trong có chứa chất rắn tinh thể màu trắng, H khai nhận đó là ma túy dạng đá, H mua của một đối tượng tên Đ (nhà gần chợ Mai, phường T) để sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ tang vật.

*** Tang vật thu giữ:**

- 01 gói ni lông diện (03 x 05) cm, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, niêm phong ký hiệu H;
- 01 nỏ ống thủy tinh;
- 01 ĐTĐĐ nhãn hiệu Mobell màu đen;
- 01 hộp giấy màu vàng đồng.

Căn cứ Kết luận giám định số: 271/GĐ-MT ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Đà Nẵng: Tinh thể màu trắng kí hiệu H gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng mẫu tinh thể H: 1,420 gam.

Qua điều tra xác định:

Để có ma túy sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân, vào đêm ngày 16/9/2020, H đã liên hệ và mua của một đối tượng tên Đ (không xác định được nhân thân lai lịch) tại khu vực chợ Mai, phường T 1.500.000đ tiền ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, H đem cất giấu trong phòng ngủ của mình. Đến khoảng 12 giờ đêm ngày 16/9/2020, Đặng Văn H (H1) gõ cửa xin ngủ lại nhà H (vì H1 nhậu đã say). Đến 05 giờ ngày 17/9/2020, H lấy một ít ma túy đã mua bỏ vào nỏ thủy tinh, mang ra ngoài sân phơi để sử dụng một mình, số ma túy còn lại H cất giấu trong phòng ngủ. Trong lúc H đang sử dụng ma túy, H1 thức dậy, đi vệ sinh thì thấy H đang sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, H để bộ dụng cụ sử dụng ma túy tại sân phơi và đi vào phòng ngủ. Sau khi vệ sinh xong đi ra, H1 thấy trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy còn lại một ít ma túy nên H1 tự ý lấy sử dụng, sau đó H1 cất bộ dụng cụ sử dụng ma túy tại sân phơi. Đến 09 giờ ngày 17/9/2020, Đội CSĐT tội phạm về ma túy công an quận S kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ số ma túy còn lại H cất giấu trong phòng ngủ.

Tại bản Cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 05.11.2020, Viện kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Như H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm a, c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố luận tội và cho rằng hành vi của bị cáo Nguyễn Như H đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm a, c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt: bị cáo Nguyễn Như H từ 36 đến 42 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt phạm tội quả tang.

Do không xác định được tài sản riêng của bị cáo nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

- Đối với đối tượng Đ (không rõ nhân thân, lai lịch), đã bán trái phép ma túy cho H hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, nên cơ quan CSĐT Công an quận S tách ra, tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Như H và Đặng Văn H, Công an quận S đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự;

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số: 289/GĐ - MT ngày 29/9/2020 của Phòng KTHS Công an TP. Đà Nẵng, bên trong có 1, 278 gam mẫu H và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn trả, được niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng KTHS, chữ ký của Giám định viên.

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 nỏ thủy tinh, 01 hộp màu vàng là những công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội.

+ Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước 01 ĐTDD nhãn hiệu Mobell màu đen là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy của đối tượng tên Đ.

(Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, biên bản giao nhận vật chứng ngày 06.11.2020).

Tại phiên tòa bị cáo trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu khác mà cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Vào lúc 09 giờ ngày 17.9.2020, tại phòng 407, chung cư F2, phường N, quận S, TP Đà Nẵng, Đội CSĐT tội phạm về ma túy phối hợp với công an phường N qua kiểm tra hành chính đã phát hiện bắt quả tang Nguyễn Như H đang tàng trữ 1,420g ma túy loại Methamphetamine trong phòng ngủ; đây là số ma túy còn lại sau khi H đã sử dụng một ít. H khai số ma túy này H đã mua của một đối tượng tên Đ (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền 1.500.000đ vào ngày 16/9/2020 để sử dụng cho nhu cầu của nghiện của bản thân.

[2.1] Xét thấy khối lượng 1,420g ma túy loại Methamphetamine bị cáo Nguyễn Như H tàng trữ để sử dụng không nhằm mục đích mua bán đã đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Bị cáo Nguyễn Như H là người trên 18 tuổi, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo đã từng bị TAND quận S xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” vào ngày 19/5/2018 tính đến thời điểm phạm tội lần này vẫn chưa được xóa án tích; Do đó, bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận S truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải xét xử bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, rõ ràng; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần xem xét áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[2.2] Do không xác định được tài sản riêng của bị cáo nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[2.3] Đối với đối tượng Đ (không rõ nhân thân, lai lịch), đã bán trái phép ma túy cho H hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, nên cơ quan CSĐT Công an quận S tách ra, tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

[2.4] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Như H và Đặng Văn H, Công an quận S đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì niêm phong số: 289/GĐ - MT ngày 29/9/2020 của Phòng KTHS Công an TP. Đà Nẵng, bên trong có 1, 278 gam mẫu H và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn trả được niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng KTHS, chữ ký của Giám định viên đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 nỏ thủy tinh, 01 hộp màu vàng là những công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 ĐTDD nhãn hiệu Mobell màu đen là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy của đối tượng tên Đ nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

(Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, biên bản giao nhận vật chứng ngày 06.11.2020).

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Như H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Như H 02 năm 06 tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt phạm tội quả tang (17/9/2020).

2. Về xử lý vật chứng:

+ Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số: 289/GĐ - MT ngày 29/9/2020 của Phòng KTHS Công an TP. Đà Nẵng, bên trong có 1, 278 gam mẫu H và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn trả, được niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng KTHS, chữ ký của Giám định viên.

+ Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 nỏ thủy tinh, 01 hộp màu vàng.

+ Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước 01 ĐTDD nhãn hiệu Mobell màu đen.

(Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, biên bản giao nhận vật chứng ngày 06.11.2020).

3. Về án phí: bị cáo Nguyễn Như H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Đặng Văn H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân quận S ;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận S ;
- Công an quận S ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Phước Hòa

Các hội thẩm nhân dân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

